



**HƯỚNG DẪN**  
**QUY TRÌNH THỰC HIỆN**  
**TIÊU HỢP PHẦN 2.2**

**Tháng 1 Năm 2016**

# HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH THỰC HIỆN TIÊU HỢP PHẦN 2.2

(19/01/2016)

## 1. Giới thiệu chung

Tài liệu “hướng dẫn quy trình thực hiện THP2.2” viết trên cơ sở cụ thể hóa các nội dung hướng dẫn đã được viết trong quyển PIM 11 và PIM sửa đổi ban hành ngày 05/10/2015, và là một phần chính thức của PIM.

Quy trình này nhằm xác định được sinh kế kết nối thị trường tiềm năng, xác định và lựa chọn được doanh nghiệp phù hợp, tiến tới việc xây dựng các hợp đồng liên kết đối tác sản xuất giữa các bên, và nhằm tăng cường hỗ trợ các nhóm cải thiện sinh kế (LEG) phát triển sinh kế bền vững ở các tỉnh vùng dự án.

Khi một loại sinh kế kết nối thị trường ở một huyện được đề xuất, có sự tham gia của các nhóm LEG (bên sản xuất, đồng thời là bên hưởng lợi trực tiếp của dự án), doanh nghiệp (bên bao tiêu sản phẩm do nhóm LEG làm ra), sự hỗ trợ, quản lý và giám của Ban quản lý dự án (BQLDA) huyện, thì đề xuất đó được gọi là “Liên kết đối tác”, ví dụ; Liên kết đối tác nuôi gà an toàn sinh học.

Tài liệu hướng dẫn trình bày theo 7 bước và 5 phụ lục đính kèm, các bước thực hiện theo đúng thứ tự để đảm bảo việc hỗ trợ phát triển sinh kế kết nối thị trường có hiệu quả, các phụ lục được trình bày như các gợi ý với nội dung cơ bản, khi thực hiện tùy theo đặc điểm mỗi liên kết đối tác, điều kiện địa phương để chi tiết hóa các nội dung (hoặc điều khoản) cho phù hợp với tình hình thực tế và đúng với các quy định liên quan.

### 1 Trình tự các bước thực hiện

#### Bước 1: Khởi động hàng năm

Ban Điều phối Dự án Trung ương (ĐPTW) thông báo về việc phát động thực hiện hoạt động thúc đẩy kết nối thị trường, sau khi ra thông báo BĐPTW chủ trì tổ chức 01 hội thảo hoặc lồng ghép với các hoạt động thường niên khác như: hội nghị lập kế hoạch, hội thảo chuyên đề, khóa tập huấn ... nhằm: (1) hướng dẫn về quy trình thực hiện, (2) thảo luận trong toàn dự án về kế hoạch thực hiện, (3) đúc rút kinh nghiệm hoặc bổ sung phương pháp thực hiện mới so với năm trước.

Thời gian: hoạt động này được dự kiến vào tháng 5 hoặc tháng 6 hàng năm (hoặc có thể bất kỳ thời điểm nào trong năm), trên cơ sở đó, BQLDA tỉnh triển khai kế hoạch hoạt động tới BQLDA các huyện để tổ chức và thực hiện.

#### Bước 2: Công tác chuẩn bị cho hội nghị thúc đẩy liên kết thị trường

Hội nghị thúc đẩy liên kết thị trường do BQLDA tỉnh chủ trì thực hiện nhằm quảng bá hoạt động dự án, quảng bá năng lực, tiềm năng sản xuất của các địa phương, của các nhóm LEG, kêu gọi sự hợp tác giữa doanh nghiệp với các nhóm LEG trong việc sản xuất – tiêu thụ sản phẩm (thuộc phạm vi hỗ trợ của dự án trong THP 2.2), sự hợp tác này được đề xuất thành “Liên kết đối tác”.

Các công tác chuẩn bị cho hội nghị liên kết thị trường;

- Tổng hợp thông tin về hiện trạng và tiềm năng phát triển của các sinh kế ở địa phương. Tài liệu tổng hợp về hiện trạng và tiềm năng phát triển sinh kế của địa phương phải được lưu giữ và cập nhật thường xuyên ở BQLDA tỉnh, huyện (BQLDA tỉnh tổng hợp chung toàn tỉnh).

Để có được nguồn thông tin cập nhật cho tài liệu này, BQLDA tỉnh, huyện có thể sử dụng kết quả từ các nghiên cứu, đánh giá như: phân tích nhu cầu cộng đồng, kết quả PRA, kết quả phân tích chuỗi giá trị, số liệu thống kê của các phòng ban chuyên môn cấp tỉnh, huyện, đồng thời cũng có thể được cập nhật từ các nguồn tham vấn có giá trị khác.

*Nội dung chính của tài liệu (xem phụ lục 1):*

- Tài liệu giới thiệu về dự án GNTN, nhấn mạnh HP phát triển sinh kế (THP 2.2) và cơ chế/chính sách hỗ trợ của dự án đối với THP 2.2
- Thông tin về các LEG đang hoạt động hoặc dự kiến hỗ trợ thành lập và thông tin về các sản phẩm sản xuất của LEG
- Danh mục các doanh nghiệp:
- Lập danh sách các doanh nghiệp đăng ký tham gia hội nghị/sự kiện và nội dung trình bày của họ khi tham gia hội nghị hoặc các sự kiện tương tự.

### **Bước 3: Tổ chức hội nghị thúc đẩy liên kết thị trường ở cấp tỉnh**

Hội nghị được tổ chức ở quy mô cấp tỉnh, BQL DA tỉnh là đơn vị chủ trì thực hiện có sự phối hợp với BQLDA huyện, có thể tổ chức nhiều hơn 1 lần/năm.

Hội nghị này có thể được tổ chức độc lập hoặc lồng ghép với các sự kiện khác của dự án hoặc của địa phương, ví dụ như: hội chợ hàng năm, hội nghị xúc tiến thương mại – đầu tư của tỉnh,...(khi đó BQLDA tỉnh xây dựng kế hoạch và đăng ký tham gia như một phần hoạt động trong các sự kiện trên).

Các nội dung chính thực hiện trong hội nghị (hoặc sự kiện liên quan):

- Giới thiệu về dự án, trọng tâm giới thiệu THP2.2, quy trình và cơ chế hỗ trợ thực hiện THP2.2, hoạt động của các nhóm LEG được dự án hỗ trợ.

- Tiềm năng các sinh kế kết nối thị trường của địa phương: loại hình sinh kế, số lượng, quy mô, đặc điểm – điều kiện sản xuất ... và kêu gọi đề xuất hợp tác giữa doanh nghiệp với các nhóm LEG trong tương lai.

- Các doanh nghiệp giới thiệu về năng lực sản xuất - kinh doanh, và đồng thời đề xuất một số phương án hợp tác trong một loại hình sinh kế kết nối thị trường trong huyện.

#### **Bước 4: Doanh nghiệp xây dựng đề xuất liên kết đối tác (đề xuất sơ bộ).**

Sau khi kết thúc hội nghị thúc đẩy liên kết thị trường (hoặc các sự kiện khác), BQLDA huyện ra thông báo kêu gọi sự hợp tác liên kết của các doanh nghiệp và quy định về thời gian nộp đề xuất, thông báo được đăng tải trên trang web của dự án, hoặc các phương tiện truyền thông khác ở địa phương, hoặc gửi trực tiếp đến các doanh nghiệp. *Lưu ý: thông báo về kỳ tuyển chọn đề xuất sơ bộ của các doanh nghiệp cũng có thể được thực hiện bất kỳ thời gian nào trong năm do BQLDA huyện sắp xếp phù hợp. Và đối với các đề xuất “Liên kết đối tác” có thể đề xuất cùng với kỳ lập kế hoạch dự án hàng năm hoặc được đề xuất, xem xét bổ sung bất kỳ thời gian nào khác (nếu phù hợp với quy định).*

Trên cơ sở nắm bắt thông tin, cơ chế hỗ trợ của dự án và kêu gọi hợp tác giữa các bên, các doanh nghiệp tiến hành xây dựng đề xuất “Liên kết đối tác”, đây là đề xuất sơ bộ với các nội dung cơ bản làm cơ sở cho BQL DA huyện đánh giá và lựa chọn doanh nghiệp đi đến hợp tác chính thức (xây dựng đề xuất liên kết đối tác chi tiết).

*Mẫu đề xuất sơ bộ “Liên kết đối tác” (xem phụ lục 2):*

#### **Lưu ý:**

- Một loại hình sinh kế ở các xã khác nhau trong cùng một huyện thì tập hợp thành một “Liên kết đối tác” cấp huyện. (Trong cùng một huyện, một loại hình sinh kế có thể được xây dựng và đề xuất là một hoặc hai “Liên kết đối tác”.) Một “Liên kết đối tác” có thể có nhiều doanh nghiệp cùng nộp đề xuất sơ bộ, BQLDA huyện tổ chức họp để chọn lấy một doanh nghiệp đủ tiêu chuẩn để tiếp tục phát triển thành đề xuất chi tiết

- Trong cùng một thời gian thực hiện liên kết đối tác thì một doanh nghiệp chỉ được chọn tham gia vào một “Liên kết đối tác” trong một huyện.

- Các doanh nghiệp không tham gia hội nghị hoặc các sự kiện liên quan đều có thể nhận thông tin và gửi hồ sơ đề xuất sơ bộ.

- Một “Liên kết đối tác” có thể bao gồm nhiều nhóm LEG ở các xã khác nhau trong cùng một huyện tham gia, nhưng một nhóm LEG không được tham

gia ở hai “Liên kết đối tác”. BQLDA huyện đại diện cho các nhóm LEG để ký hợp đồng với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm.

- Đối với các nhóm LEG đã được hỗ trợ ở THP2.1 đều được tham gia nếu có nguyện vọng tham gia và đáp ứng được các yêu cầu chung, tuy nhiên sẽ không được nhận sự hỗ trợ về vật tư đầu vào cho sản xuất từ nguồn ngân sách của dự án.

- BQLDA huyện ký hợp đồng nguyên tắc với các nhóm LEG.

- Hoạt động thúc đẩy liên kết thị trường có thể không trùng khớp với chu kỳ lập kế hoạch dự án hàng năm, chính vì vậy BQLDA huyện trên cơ sở các nguồn thông tin, tham vấn lập kế hoạch các cấp ... để dự thảo kế hoạch hoạt động dự án của huyện, tại biểu kế hoạch hoạt động mỗi “Liên kết đối tác” ghi trên 1 dòng ngân sách và có các thông tin cơ bản như: Tên “Liên kết đối tác ...”, quy mô/đặc điểm, thời gian thực hiện, ngân sách, ...

Sau khi hoàn thành đề xuất sơ bộ, các doanh nghiệp nộp hồ sơ tham gia về BQLDA huyện, hồ sơ gồm: (1) Đề xuất sơ bộ “Liên kết đối tác”, (2) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp (giấy tờ hợp pháp về hoạt động của doanh nghiệp), (3) Thư bày tỏ sự quan tâm do giám đốc doanh nghiệp ký, (4) Các tài liệu khác mà doanh nghiệp cần chứng minh năng lực với dự án.

Căn cứ vào hồ sơ đề xuất sơ bộ của các doanh nghiệp, BQLDA huyện tổ chức họp để lựa chọn doanh nghiệp đạt yêu cầu và tiếp tục phát triển thành đề xuất chi tiết.

Thành phần họp:

- Đại diện lãnh đạo BQLDA huyện (chủ trì), các cán bộ và tư vấn của BQLDA huyện phụ trách các lĩnh vực có liên quan.

- Đại diện phòng ban chuyên môn ở huyện (không bắt buộc có)

- Đại diện BQLDA tỉnh

- Cơ quan, tổ chức chuyên môn khác (không bắt buộc có).

Dựa vào các nội dung của đề xuất sơ bộ để cuộc họp thống nhất lựa chọn doanh nghiệp đạt yêu cầu: khả năng sản xuất – kinh doanh của doanh nghiệp, giá thu mua sản phẩm, giá bảo lãnh, mức cam kết đầu tư của doanh nghiệp cho việc thực hiện “Liên kết đối tác” ví dụ tham gia hỗ trợ kỹ thuật, hỗ trợ vốn..., thời gian thu mua sản phẩm, số lượng và chất lượng sản phẩm, ...

Trên cơ sở biên bản kết luận của buổi họp (kết luận lựa chọn các doanh nghiệp cho các Liên kết đối tác), BQLDA huyện gửi thông báo kết quả lựa chọn doanh nghiệp đến tất cả các doanh nghiệp, bao gồm cả doanh nghiệp được chọn

và không được chọn, thời gian chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ đề xuất sơ bộ, thông báo phải quy định rõ thời hạn nhận hồ sơ đề xuất chi tiết.

### **Bước 5: Doanh nghiệp xây dựng đề xuất chi tiết “Liên kết đối tác”**

Ngay sau khi đề xuất sơ bộ của doanh nghiệp được BQLDA huyện lựa chọn, doanh nghiệp tiến hành xây dựng “Đề xuất chi tiết” với sự tham gia của BQLDA huyện, BPT xã, các nhóm LEG dự kiến.

*Mẫu đề xuất chi tiết “Liên kết đối tác” (xem phụ lục 3):*

Một số hoạt động chính trong bước này:

- Doanh nghiệp xây dựng đề xuất chi tiết trên cơ sở tham gia hỗ trợ của BQLDA huyện, BPT xã và đại diện các nhóm LEG.

- Thực hiện các cuộc gặp gỡ, họp giữa các bên (doanh nghiệp, BQLDA huyện, Ban PTX, các nhóm LEG) để tìm hiểu thêm về địa bàn sản xuất, thảo luận và thống nhất về các nội dung trong “Liên kết đối tác”, các điều khoản trong hợp đồng.

- BQLDA huyện soạn hợp đồng giữa BQLDA huyện với doanh nghiệp và giữa BQLDA huyện, và các nhóm LEG viết cam kết với BQLDA huyện về việc thực hiện “Liên kết đối tác”

*Nội dung chính trong hợp đồng giữa BQLDA huyện với Doanh nghiệp (xem phụ lục 4)*

*Cam kết của các nhóm LEG với BQLDA huyện về việc thực hiện “Liên kết đối tác” (xem phụ lục 5)*

*Lưu ý: Hợp đồng nguyên tắc giữa BQLDA huyện với doanh nghiệp được ký chính thức khi hồ sơ “Liên kết đối tác” được phê duyệt.*

- Các nhóm LEG soạn thảo điều lệ hoạt động (dựa theo mẫu điều lệ hoạt động của nhóm LEG trong phụ lục 11.2 – Quyển 11).

Thời gian thực hiện “Liên kết đối tác” có thể được thực hiện trong thời gian dài, tuy nhiên dự án hỗ trợ trực tiếp là 1 năm đầu đối với vật tư đầu vào sản xuất (ví dụ: vật tư đầu vào cho sản xuất, trang thiết bị sản xuất ...), năm thứ 2 cho các hoạt động nâng cao năng lực.

### **Bước 6: Thẩm định đề xuất chi tiết “Liên kết đối tác”**

Đề xuất chi tiết “Liên kết đối tác” được doanh nghiệp xây dựng với sự tham gia hỗ trợ của BQLDA huyện, các nhóm LEG và hoàn thành theo quy định thời gian của BQLDA huyện.

Hồ sơ bao gồm:

- Đề xuất chi tiết “Liên kết đối tác”
- Dự thảo thảo hợp đồng giữa BQLDA huyện với doanh nghiệp
- Bản cam kết của các nhóm LEG với BQLDA huyện

BQLDA huyện tiếp nhận đề xuất chi tiết “Liên kết đối tác” của doanh nghiệp và tiến hành thẩm định, trình phê duyệt, quy trình thẩm định và phê duyệt thực hiện theo hướng dẫn của quyền PIM 11 và PIM sửa đổi hướng dẫn cho THP2.2 và có điểm lưu ý sau:

- Thẩm định và phê duyệt hồ sơ “Liên kết đối tác” do doanh nghiệp đề xuất với sự tham gia của BQLDA huyện, Ban PTX, các nhóm LEG thay vì thẩm định và phê duyệt hồ sơ TDASK do nhóm LEG đề xuất.

- Trước khi trình UBND huyện phê duyệt đề xuất liên kết đối tác, BQLDA huyện gửi báo cáo kết quả thẩm định và toàn bộ hồ sơ của “Liên kết đối tác” cho BQLDA tỉnh để tham vấn ý kiến, đồng thời BQLDA tỉnh gửi báo cáo thẩm định của BQLDA huyện và toàn bộ hồ sơ của “Liên kết đối tác” cho BDPTW và Ngân hàng thế giới.

Trên cơ sở đó, BDPTW và Ngân hàng thế giới xem xét, góp ý để chỉnh sửa (nếu cần thiết), sau khi chỉnh sửa thì WB xem xét và có thư phúc đáp (phản đối, không phản đối hoặc không phản đối có điều kiện) đối với đề xuất “liên kết đối tác”, WB có thư phúc đáp trên cơ sở tham vấn ý kiến từ BDPTW.

*Lưu ý: BQLDA tỉnh có ý kiến sau 07 ngày nhận hồ sơ, BDPTW, Ngân hàng thế giới có ý kiến sau 15 ngày nhận hồ sơ từ BQLDA tỉnh.*

- UBND huyện phê duyệt “Liên kết đối tác” thay vì phê duyệt TDASK.
- BQLDA huyện phải sắp xếp thời gian thẩm định và xin phê duyệt nhằm “Liên kết đối tác” khi tổ chức thực hiện không bị lỡ thời vụ/chu kỳ sản xuất so với kế hoạch đã định.

### **Bước 7: Tổ chức thực hiện**

Sau khi hồ sơ Liên kết đối tác được UBND huyện phê duyệt, BQLDA huyện tiến hành ký hợp đồng chính thức với doanh nghiệp và thông báo với các **nhóm LEG, sau đó tiến hành** tổ chức thực hiện các hoạt động và hướng dẫn các LEG thực hiện các hoạt động có liên quan.

Thực hiện hoạt động nâng cao năng lực cho các nhóm LEG dựa theo các điều khoản đã ký trong hợp đồng, phương án: (1) Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho các nhóm LEG, (2) Các nhóm LEG tự liên hệ với cá nhân hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ kỹ thuật tổ chức tập huấn, trường hợp này các nhóm LEG trong một “Liên kết đối tác” có thể thực hiện riêng.

*Lưu ý: Việc tập huấn kỹ thuật sản xuất cho các nhóm LEG phải áp dụng các quy định của dự án về ECOP, OP4.09 và các biện pháp sản xuất bền vững.*

Tổ chức mua vật tư đầu vào cho sản xuất như: giống, phân bón, dụng cụ sản xuất,... được thực hiện theo các điều khoản đã ký trong hợp đồng, phương án: (1) Đối với các loại vật tư đầu vào cho sản xuất có tính chất đặc thù mà chỉ trong nghiệp mới có thì doanh nghiệp chịu trách nhiệm cung cấp cho các nhóm LEG, (2) Đối với các loại vật tư đầu vào cho sản xuất phổ thông (trên thị trường có bán) thì các nhóm LEG tự tổ chức mua trường hợp này các nhóm LEG trong một “Liên kết đối tác” có thể thực hiện riêng.

Quy trình giải ngân: thực hiện theo hướng dẫn của quyền PIM số 3 – Quản lý tài chính và PIM sửa đổi đối với các hoạt động do QBLDA huyện làm chủ đầu tư.

Triển khai sản xuất: sau khi đã được tập huấn kỹ thuật và chuẩn bị các vật tư đầu vào cho sản xuất, các nhóm LEG trong “Liên kết đối tác” cùng triển các các hoạt động sản xuất theo kế hoạch.

Thời điểm thu hoạch sản phẩm và tiêu thụ, số lượng, quy cách sản phẩm ... thực hiện theo các điều khoản ghi trong hợp đồng.

BQLDA huyện và BPT xã thống nhất kế hoạch và thực hiện việc hỗ trợ, tư vấn, giám sát các nhóm LEG xây dựng và vận hoạt động nhóm theo các hướng dẫn và quy định của dự án.

BQLDA huyện hướng dẫn về việc các nhóm LEG tự xây dựng quỹ tái sản xuất, cơ chế xây dựng vốn quỹ này do các thành viên nhóm LEG tự thảo luận và ghi trong điều lệ hoạt động của nhóm.

BQLDA huyện cử cán bộ trực tiếp tư vấn, theo dõi và giám sát hoạt động của mỗi nhóm LEG trong “Liên kết đối tác”, đồng thời yêu cầu cán bộ kỹ thuật của doanh nghiệp thường xuyên hỗ trợ kỹ thuật tại khu sản xuất của nhóm LEG.

BQLDA huyện có thể xây dựng một kế hoạch hỗ trợ các nhóm LEG có sự tham gia của cán bộ BPT xã.

### **Phụ lục 1: Tổng hợp thông tin về hiện trạng và tiềm năng phát triển các sinh kế ở địa phương**

---

*(Không chỉ giới hạn ở các thông tin hướng dẫn mẫu, trong quá trình thực hiện và tùy vào điều kiện cụ thể ở mỗi địa phương để điều chỉnh, bổ sung cho hợp lý).*



- (1) Thông tin chung về kinh tế - xã hội của địa phương
- (2) Thông tin về các loại sinh kế của địa phương
  - Vùng sản xuất (gắn liền với địa điểm, đặc điểm điều kiện sinh thái có liên quan).
  - Quy mô sản xuất như: diện tích, số lượng ... (đánh giá ở hiện tại và tiềm năng mở rộng?)
  - Số lượng, sản lượng tính theo thời gian (thông tin về số lượng hiện tại và tiềm năng).
  - Tình hình tiêu thụ hiện nay, số lượng, sản lượng tự tiêu và bán
- (3) Đặc điểm về tập quán sản xuất của các hộ trong vùng
  - Sản xuất theo thời vụ
  - Sản xuất theo cá thể, tập thể, bán chung, bán riêng?
- (4) Điểm mạnh – điểm yếu của vùng sản xuất, của sinh kế
- (5) Quy hoạch phát triển
- (6) Cơ chế/chính sách cho phát triển nông nghiệp – nông thôn
- (7) Cơ chế hỗ trợ của dự án đối với việc phát triển sinh kế cho cộng đồng vùng dự án.

*(Lưu ý: tài liệu được xây dựng thành văn bản để thông tin tới các doanh nghiệp, đồng thời tóm tắt trình bày theo tài liệu Ppt để giới thiệu trong hội nghị thúc đẩy liên kết thị trường hoặc các sự kiện liên quan).*

## **Phụ lục 2: Mẫu đề xuất sơ bộ “Liên kết đối tác”**

---

*(Không chỉ giới hạn ở các thông tin hướng dẫn mẫu, trong quá trình thực hiện và tùy vào điều kiện cụ thể ở mỗi địa phương để điều chỉnh, bổ sung cho hợp lý).*

Các nội dung chính trong đề xuất sơ bộ (được trình bày thành văn bản):

- (1) Tên đề xuất “Liên kết đối tác ....”
- (2) Địa điểm và thời gian thực hiện
- (3) Mô tả về các đối tác tham gia (doanh nghiệp)
  - Thông tin về doanh nghiệp
  - Lĩnh vực hoạt động

- Năng lực của doanh nghiệp
- (4) Các nhóm LEG dự kiến
  - Số lượng các nhóm LEG tham gia, địa điểm
  - Quy mô sản xuất
- (5) Cơ quan quản lý liên kết
- (6) Cơ chế hợp tác và trách nhiệm của các bên
  - Số lượng sản phẩm trao đổi
  - Giá mua chính thức, giá bảo hiểm
  - Quy cách sản phẩm, quy cách trao đổi hàng hóa
  - Thời gian
- (7) Dự toán ngân sách đầu tư cho “Liên kết đối tác” và dự kiến kết quả
- (8) Nguồn lực của các bên, bao gồm: dịch vụ kỹ thuật, vật tư đầu vào, trang thiết bị sản xuất, ....
- (9) Đánh giá mức độ rủi ro và biện pháp khắc phục

### **Phụ lục 3: Mẫu đề xuất chi tiết “Liên kết đối tác”**

*(Không chỉ giới hạn ở các thông tin hướng dẫn mẫu, trong quá trình thực hiện và tùy vào điều kiện cụ thể ở mỗi địa phương để điều chỉnh, bổ sung cho hợp lý).*

01 trang tóm tắt về Liên kết đối tác

Đề xuất chi tiết “Liên kết đối tác trồng ngô huyện .... Tỉnh ....”	
Ngày nộp đề xuất:	
Mã số:	(Do BQLDA huyện ghi)
Địa điểm thực hiện	Xã .... Huyện .... Tỉnh ...
Thời gian	Thời gian tổng thể Thời gian dự án GNTN hỗ trợ 1 năm (...)

Đối tác liên kết 1:	Tên/địa chỉ Hoạt động chính cam kết:
Đối tác liên kết 2:	(Gồm các nhóm LEG) Tên/địa chỉ/ Hoạt động chính cam kết:
Vốn đầu tư:	Vốn WB hỗ trợ: Vốn do các nhóm LEG góp: Vốn doanh nghiệp: Nguồn vốn khác:
Cơ quan quản lý liên kết đối tác:	BQL DA huyện .... Địa chỉ:

**Phần nội dung chính:**

(1) Thông tin về các đối tác liên kết

Các nhóm LEG: mô tả đặc điểm, tổ chức, quy mô hoạt động, ...

Doanh nghiệp: mô tả về năng lực doanh nghiệp, hoạt động và kinh nghiệm sản xuất – thu mua sản phẩm nông nghiệp

(2) Nội dung chi tiết về mối quan hệ đối tác

- Lý do hình thành liên kết đối tác

- Mục tiêu liên kết của các đối tác

- Cơ chế hợp tác, trách nhiệm của các đối tác đối với việc cung cấp, thu mua sản phẩm, số lượng, tiêu chuẩn sản phẩm, giá (bao gồm cả giá bảo hiểm) và thanh toán, các yếu tố khác liên quan.

(3) Áp dụng kỹ thuật và các quy định của dự án vào sản xuất.

(4) Dự tính toán hiệu quả sản xuất của các nhóm LEG

(5) Dự tính hiệu quả sản xuất của doanh nghiệp

(6) Phân tích khó khăn/rủi ro của đối tác

<i><b>Yếu tố rủi ro</b></i>	<i><b>Đối tượng chịu rủi ro</b></i>	<i><b>Mô tả các rủi ro</b></i>	<i><b>Biện pháp giảm thiểu</b></i>
Sản xuất	LEG, ...		
Thị trường	LEG/Doanh nghiệp, ...		
Tài chính			
...			

(7) Các hoạt động và hạng mục đầu tư

7.1 Các hoạt động chính: Hoạt động của các đối tác liên kết (nâng cao năng lực, mua sắm vật tư đầu vào cho sản xuất và kế hoạch thời gian)

7.2 Các hạng mục đầu tư: dự thảo ngân sách đầu tư cho toàn bộ liên kết đối tác và xác định rõ nguồn vốn (Dự án, nhóm LEG, Doanh nghiệp, nguồn khác).

(8) Dự kiến kết quả của đề xuất liên kết đối tác:

8.1 Kết quả về tài chính: hạch toán và so sách hiệu quả sản xuất của các đối tác khi không có dự án hỗ trợ và khi có dự án hỗ trợ. Từ đó xác định được hiệu quả sản xuất của hộ (khi chưa có dự án hỗ trợ và sau khi có dự án hỗ trợ).

8.2 Khía cạnh về xã hội

8.3 Khía cạnh về môi trường

(9) Mô tả chi tiết cam kết và trách nhiệm của các bên

- Các nhóm LEG, Doanh nghiệp, BQLDA huyện, Ban PTX

(10) Kết luận

Đại diện các bên tham gia ký và xác nhận

**BQL DA huyện ....      Đại diện các nhóm LEG      Đại diện Doanh nghiệp**

...

**Ban PTX**

...

*Phụ lục đính kèm: thông tin về doanh nghiệp và các nhóm LEG tham gia.*

#### **Phụ lục 4: Hợp đồng giữa BQL DA huyện với Doanh nghiệp.**

---

*(Không chỉ giới hạn ở các thông tin hướng dẫn mẫu, trong quá trình thực hiện và tùy vào điều kiện cụ thể ở mỗi địa phương để điều chỉnh, bổ sung cho hợp lý).*

Tên hợp đồng, số hợp đồng

Các căn cứ thực hiện hợp đồng

Thời gian/địa điểm:

**Đại diện Bên A (Bên mua): Doanh nghiệp**

- Thông tin người đại diện

- Thông tin địa chỉ giao dịch
- Thông tin tài khoản

**Đại diện Bên B (Bên bán): BQL DA GNTN Huyện.... Tỉnh**

- Thông tin người đại diện
- Thông tin địa chỉ giao dịch
- Thông tin tài khoản

**Nội dung hợp đồng**

- Mô tả hoạt động và trách nhiệm của Bên A
- Mô tả nhiệm vụ và trách nhiệm Bên B

**Về việc cung cấp vật tư đầu vào cho sản xuất (giống, phân bón ...):**

**Chất lượng, quy cách, giá, thời điểm cung cấp các dịch vụ đầu vào cho sản xuất, bảo hành chất lượng**

**Giá (giá mua theo hợp đồng và giá bảo hiểm) và phương thức thanh toán, thời gian thanh toán**

**Thu hoạch, phân loại sản phẩm và thu mua sản phẩm**

**Thời gian và địa điểm trao đổi sản phẩm và thanh toán**

**Trách nhiệm khác bên A (Doanh nghiệp)**

- Tập huấn kỹ thuật, cử cán bộ hỗ trợ và giám sát sản xuất
- Cung cấp tài liệu kỹ thuật
- Cung cấp giống (nếu có), phân bón (nếu có)
- Xây dựng và thông tin lịch sản xuất và thu hoạch
- Chịu các chi phí kèm theo (vận chuyển, ...)
- Thu mua toàn bộ sản phẩm do nhóm LEG sản xuất ra
- Thanh toán
- Tuân thủ chính sách an toàn môi trường và xã hội và các quy định khác có liên quan.

**Trách nhiệm khác của bên B (BQLDA huyện)**

- Ký hợp đồng với Bên A và xác nhận nhận bản cam kết thực hiện của các nhóm LEG tham gia “Liên kết đối tác”
- Hướng dẫn và tổ chức việc mua vật tư đầu vào cho sản xuất

- phân bón NPK, phân vi sinh, cho các nhóm đồng sở thích sử dụng đúng mục đích.
- Hỗ trợ và giám sát hoạt động của các nhóm LEG trong quá trình sản xuất để đảm bảo thực hiện đúng Quy trình kỹ thuật của Bên A.
- Phối hợp với Ban phát triển xã, các nhóm LEG tổ chức sản xuất theo kế hoạch ghi trong đề xuất
- Thanh toán các khoản đầu tư
- ...

### **Các điều khoản chung**

*Hiệu lực của hợp đồng*

### **Đại diện các bên ký và xác nhận**

---

#### **Phụ lục 5 : Cam kết thực hiện ‘Liên kết đối tác’**

*(Không chỉ giới hạn ở các thông tin hướng dẫn mẫu, trong quá trình thực hiện và tùy vào điều kiện cụ thể ở mỗi địa phương để điều chỉnh, bổ sung cho hợp lý)*

**Cam kết ...**

**Kính gửi: BQLDA huyện ...**

**Đại diện nhóm LEG ...**

**Số thành viên nhóm:** *(danh sách và chữ ký kèm theo)*

**Quy mô sản xuất:**

**Địa chỉ: ...**

**Nội dung cam kết:**

- Sản xuất (trồng, chăn nuôi, sơ chế ...)
- Quy mô/số lượng thực hiện
- Tuân thủ quy trình kỹ thuật:
- Tuân thủ quy cách sản phẩm
- Bán sản phẩm, thời gian, số lượng, chất lượng, ...
- Báo cáo và thông tin kịp thời các vấn đề cho BQLDA huyện
- Thực hiện theo đúng nội dung trong hợp đồng mà Ban QLDA huyện đại diện ký với đối tác (Doanh nghiệp)
- Trích nộp một phần lợi nhuận để xây dựng và phát triển quỹ tái sản xuất của nhóm theo quy định của nhóm.
- Các cam kết khác;

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Xác nhận của Ban Phát triển xã**

**Đại diện nhóm LEG**

*Danh sách thành viên nhóm LEG (ký tên)*